

Số: 365 /QĐ-DANN-TCHC

Hà Nội, ngày 7 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận danh hiệu Thi đua - Khen thưởng năm 2016
Ban quản lý các dự án Nông nghiệp

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 3241/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNN “Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp”;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BNN-TCCB, ngày 13/01/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNN “Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp”;

Căn cứ “Biên bản họp Hội đồng thi đua khen thưởng Ban quản lý các dự án Nông nghiệp” ngày 08/02/2017;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu Thi đua, hình thức Khen thưởng năm 2016 cho các tập thể và cá nhân có tên sau đây:

1. Tập thể lao động xuất sắc (09 tập thể):

- Dự án Nguồn lợi ven biển (CRSD)
- Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm (Khoản vay bổ sung)
- Dự án Nâng cao chất lượng an toàn sản phẩm nông nghiệp và Chương trình phát triển khí sinh học (QSEAP)
- Dự án Hỗ trợ nông nghiệp Các bon thấp (LCASP)
- Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc
- Phòng Tổ chức Hành chính
- Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
- Phòng Tài chính - Kế toán
- Phòng Quản lý Tư vấn và Xây dựng Chương trình, dự án

2. Tập thể lao động tiên tiến (03 tập thể):

- Dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam

- Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung - Khoản vay bổ sung
- Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn phục vụ các tỉnh Tây Nguyên
- 3. Danh hiệu lao động tiên tiến cho 167 cá nhân (theo danh sách đính kèm);
- 4. Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở cho 31 cá nhân (theo danh sách đính kèm);
- 5. Trưởng ban tặng Giấy khen cho 05 tập thể, bao gồm:
 - Phòng Tổ chức - Hành chính
 - Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm (Khoản vay bổ sung)
 - Dự án Nguồn lợi ven biển (CRSD)
 - Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung (Khoản vay bổ sung)
 - Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn phục vụ các tỉnh Tây Nguyên
- 6. Trưởng ban tặng Giấy khen cho 136 cá nhân (theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Mức tiền thưởng cho tập thể và cá nhân được trích từ nguồn của đơn vị theo Quyết định số 2713/QĐ-BNN-TC ngày 11/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNN “Ban hành Quy chế trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”.

Điều 3. Trưởng các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Giám đốc các Chương trình, Dự án, tập thể và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận;

- Như Điều 3;
- Trưởng ban (để b/c);
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**
BAN QUAN LÝ
CÁC DỰ ÁN
NÔNG NGHIỆP

Nguyễn Thế Hình

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN
NÔNG NGHIỆP

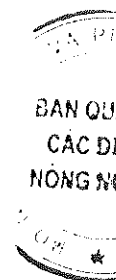
DANH SÁCH CÁN BỘ BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP
ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH HIỆU CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ,
DANH HIỆU LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN VÀ TRƯỞNG BAN TẶNG
GIẤY KHEN NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số: **365** /QĐ-DANN-TCHC ngày **7** tháng **3** năm 2017)

TT	Họ và tên	Lao động tiền tiến (167/183 người)	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở (31 người)	Giấy khen Trưởng ban (136 người)
I	Dự án VnSAT	21/24 người		
1	Lê Văn Hiến	*	*	
2	Đặng Minh Cường	*	*	
3	Hoàng Tuyết Mai	*	*	
4	Cao Thanh Sơn	*		*
5	Lâm Anh Hùng	*	*	
6	Nguyễn Thị Hòa	*		*
7	Đào Minh Tân	*		*
8	Nguyễn Tiến Thành	*		*
9	Phạm Ngọc Dung	*		*
10	Nguyễn Thái Hiệp	*		*
11	Nguyễn Thị Kim Dung	*		*
12	Phan Đức Hợi	*		*
13	Trần Quốc Toàn	*		*
14	Nguyễn Văn Duy	*		*
15	Nguyễn Bảo Ngọc	*		*
16	Nguyễn Thùy Tiên	*		*
17	Tăng Thiện Tài	*		*
18	Nguyễn Tiến Đà	*		*
19	Hoàng Thị Ngọc Hoa	*		*
20	Nguyễn Chí Trần Hà	*		*
21	Đinh Văn Dư	*		*
II	Dự án LCASP	20/21 người		
18	Nguyễn Thế Hình	*	*	
19	Vũ Tiến Dũng	*		*
20	Hoàng Thái Ninh	*	*	
21	Nguyễn Thị Minh Hương	*	*	
22	Nguyễn Đình Diệu	*		*
23	Phạm Thị Hương	*		*

24	Phạm Thị Trà Vinh	*		*
25	Trần Diễm My	*		*
26	Lương Huy Hoàng	*		*
27	Nguyễn Văn Chung	*		*
28	Bùi Thùy Linh	*		*
29	Nguyễn Thái Sơn	*		*
30	Vũ Hồng Hải	*		*
31	Trần Phương Thảo	*		*
32	Dương Thị Diễm Hằng	*		*
33	Nguyễn Thị Thanh Nga	*		*
34	Đỗ Thanh Hương	*		*
35	Nguyễn Thị Thành	*		*
36	Trịnh Thị Thúy Hồi	*		*
37	Phan Thùy Linh	*		*
III	Dự án PTCSHTNT phục vụ sản xuất cho các tỉnh Tây Nguyên	12/15 người		
31	Vũ Mạnh Hùng	*		*
32	Phạm Trung Nam	*		*
33	Vì Thị Phương Nga	*	*	
34	Nguyễn Đắc Cường	*		*
35	Lương Chí Dũng	*		*
36	Nguyễn Đức Anh	*		*
37	Lê Thị Vũ	*		*
38	Nguyễn Thị Tuyết Mai	*		*
39	Đoàn Quang Hồng	*		*
40	Nguyễn Việt Cường	*	*	
41	Lê Thị Phương Thảo	*		*
42	Nguyễn Thị Bắc	*		*
IV	Dự án PTNTTH Miền Trung (KVBS)	16/19 người		
43	Nguyễn Tiên Dũng	*		*
44	Phạm Hoàng Lan	*		*
45	Lê Thị Hải An	*		*
46	Phạm Công Đức	*		*
47	Đào Ngọc Sơn	*		*
48	Phạm Ngọc Thanh	*	*	
49	Trương Thị Cẩm Vân	*		*
50	Nguyễn Văn Bộ	*		*
51	Hoàng Thị Vân	*	*	*
52	Nguyễn Thị Len	*		*
53	Nguyễn Thị Dung	*		*
54	Lê Hương Thảo	*		*
55	Phạm Duy Đông	*		*
56	Doãn Trung Bốn	*		*

57	Trương Văn Dũng	*	*	
58	Nguyễn Mạnh Tuyển	*		*
V	Dự án QSEAP	10/10 người		
59	Nguyễn Quang Bắc	*		*
60	Đặng Anh Thư	*	*	
61	Chu Ngọc Phú	*		*
62	Lê Thị Thu Trang	*	*	
63	Lê Hồng Vân	*		*
64	Nguyễn Văn Hải	*		*
65	Dương Thị Cẩm Vân	*		*
66	Lê Thị Huê	*		*
67	Bùi Thị Bích Phương	*		*
68	Nguyễn Tiến Nam	*		*
VI	Dự án LIFSAP	23/23 người		
69	Tôn Thất Sơn Phong	*	*	
70	Nguyễn Xuân Anh Tuấn	*	*	
71	Nguyễn Văn Sơn	*		*
72	Trần Thanh Trúc	*	*	
73	Lương Minh Tâm	*		*
74	Nguyễn Văn Quyết	*	*	
75	Trần Ngọc Huyền	*		*
76	Hoàng Thị Liên	*		*
77	Lê Đức Long	*		*
78	Nguyễn Huyền Trang	*		*
79	Nguyễn Thị Quỳnh	*		*
80	Đàm Thị Bích Ngọc	*		*
81	Nguyễn Bảo Toàn	*		*
82	Nguyễn Tấn	*		*
83	Nguyễn Văn Kiên	*		*
84	Đặng Quang Tiến	*		*
85	Nguyễn Hoài Thu	*		*
86	Trần Thị Xuân Thủy	*		*
87	Nguyễn Minh Thái	*		*
88	Tạ Việt Hoàng	*		*
89	Lê Thị Thu	*		*
90	Phan Thị Lan Hương	*		*
91	Đào Thị Lý	*		*
VII	Dự án PTCSHTNTBV các tỉnh miền núi phía Bắc	13/14 người		
92	Trần Văn Lam	*	*	
93	Nguyễn Thanh Sơn	*		*
94	Bùi Quang Dũng	*		*
95	Nguyễn Thị Lan Anh	*		*
96	Nguyễn Thị Phương Thảo	*		*



97	Trịnh Minh Thắng	*	*	
98	Phạm Văn Hạnh	*		*
99	Nguyễn Tiến Đạt	*		*
100	Lê Thị Phương Thúy	*		*
101	Bùi Xuân Cường	*		*
102	Trần Văn Lợi	*		*
103	Phạm Thùy Dương	*		*
104	Nguyễn Tuấn Anh	*		*
VII	Dự án CRSD	18/23 người		
I				
105	Nguyễn Nam Khánh	*	*	
106	Phạm Ngọc Sao	*	*	
107	Nguyễn Quang Chiến	*		*
108	Bùi Đoàn Dũng	*		*
109	Phạm Thị Huế	*	*	
110	Ngô Thanh Thủy	*		*
111	Bùi Đức Lương	*		*
112	Hoàng Thái Hưng	*		*
113	Hồ Thu Minh	*		*
114	Trần Thu Quỳnh	*		*
115	Đậu Thị Nga	*		*
116	Lê Thị Ngọc Anh	*		*
117	Ngô Văn Công	*		*
118	Ngô Duy Hùng	*		*
119	Nguyễn Thị Phương Liên	*		*
120	Trần Ngọc Phát	*		*
121	Lê Ngọc Duy	*		*
122	Lê Thị Kim Cúc	*		*
IX	Phòng TC-HC	09/09 người		
123	Nguyễn Xuân Hùng	*		*
124	Vũ Ngọc Hà	*		*
125	Ngô Thị Trâm	*		*
126	Phạm Thị Thu Hương	*	*	
127	Nguyễn Thị Ngọc Lan	*	*	
128	Hoàng Thị Thu Hằng	*		*
129	Đặng Thành Công	*		*
130	Nguyễn Thị Khánh Dương	*		*
131	Đỗ Đức Chiến	*		*
X	Phòng Kế hoạch- Kỹ thuật	10/10 người		
132	Đông Xuân Huy	*		*
133	Nguyễn Văn Hà	*		*
134	Phạm Việt Anh	*	*	
135	Nguyễn Văn An	*	*	
136	Đào Vinh Quang	*		*

137	Cao Phương Anh	*		*
138	Lê Linh Chi	*		*
139	Phan Anh Tuấn	*		*
140	Vũ Mạnh Tuấn	*		*
141	Nguyễn Hương Giang	*		*
XI	Phòng Tài chính-Kế toán	08/08 người		
132	Tăng Văn Sơn	*	*	
133	Đỗ Hữu Đán	*	*	*
134	Bùi Sỹ Tuấn	*		*
135	Trần Thị Minh Thuận	*		*
136	Lê Phan Thành	*		*
137	Nguyễn Thị Việt Hà	*		*
138	Phan Thu Nga	*		*
139	Nguyễn Thị Hương Giang	*		*
XII	Phòng Quản lý Tư vấn & Xây dựng Chương trình, dự án	07/07 người		
140	Nguyễn Ngọc Lầu	*		*
141	Hoàng Thu Hà	*		*
142	Đặng Hữu Kiên	*		*
143	Dương Thị Phương Thúy	*	*	
144	Nguyễn Khánh Hà	*		*
145	Lê Hoài Thu	*	*	
146	Đỗ Thị Quý	*		*



